

EMOTIONS RELATED TO LEARNING OF MEDICAL STUDENTS AT DAI NAM UNIVERSITY IN 2024

Ngo Thi Tam*

Dai Nam University – 1 Xom, Phu Lam, Ha Dong, Hanoi, Vietnam

Received: 04/05/2024

Revised: 30/05/2024; Accepted: 20/06/2024

ABSTRACT

Objective: Describe the emotions related to learning of medical students at Dai Nam University in 2024.

Research subjects and methods: Cross-sectional descriptive study surveying 274 medical students at Dai Nam University in 2024 via Google form.

Results: The average score of positive emotions of students was 35.3 ± 8.0 points, of which the average score of positive emotions towards learning, class and exams was 10.7 ± 2.6 points, 10.6 ± 2.6 points and 14.0 ± 3.4 points. The average score of negative emotions is 35.6 ± 14.9 , of which the average score of negative emotions towards class, studying and exams is 12.0 ± 5.8 ; 13.0 ± 5.4 and 10.6 ± 4.3 points, respectively.

Conclusion: Negative emotions related to studying of medical students at Dai Nam University are at a low level while positive emotions are at an average level. The results suggest some intervention solutions for educational institutions to limit negative emotions and enhance positive emotions related to learning for students.

Keywords: Emotions related to learning, medical students, Dai Nam University, positive emotions, negative emotions, emotions related to class, emotions related to learning, emotions related to learning regarding exams.

* Corresponding author
E-mail: ngothitam.hmu@gmail.com
Phone number: (+84) 944 427 392
<https://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD5.1241>

CẢM XÚC LIÊN QUAN TỚI HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN Y KHOA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐẠI NAM NĂM 2024

Ngô Thị Tâm

Trường Đại học Đại Nam – 1 Phố Xóm, Phú Lâm, Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 04/05/2024

Chỉnh sửa ngày: 30/05/2024; Ngày duyệt đăng: 20/06/2024

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả cảm xúc liên quan tới học tập của sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam năm 2024.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang khảo sát 274 sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam năm 2024 qua biểu mẫu Google.

Kết quả: Điểm trung bình các cảm xúc tích cực của sinh viên là $35,3 \pm 8,0$ điểm, trong đó điểm trung bình cảm xúc tích cực với việc học, lớp học và thi cử lần lượt là $10,7 \pm 2,6$ điểm, $10,6 \pm 2,6$ điểm và $14,0 \pm 3,4$ điểm. Điểm trung bình các cảm xúc tiêu cực là $35,6 \pm 14,9$, trong đó điểm trung bình cảm xúc tiêu cực với lớp học, việc học và thi cử lần lượt là $12,0 \pm 5,8$; $13,0 \pm 5,4$ và $10,6 \pm 4,3$ điểm.

Kết luận: Cảm xúc tiêu cực liên quan tới học tập của sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam ở mức thấp trong khi các cảm xúc tích cực ở mức trung bình. Kết quả gợi ý một số giải pháp can thiệp cho cơ sở giáo dục nhằm hạn chế các cảm xúc tiêu cực và tăng cường cảm xúc tích cực liên quan tới học tập cho sinh viên.

Từ khóa: Cảm xúc liên quan tới học tập, sinh viên Y khoa, Đại học Đại Nam, cảm xúc tích cực, cảm xúc tiêu cực, cảm xúc liên quan tới lớp học, cảm xúc liên quan tới việc học, cảm xúc liên quan tới thi cử.

* Tác giả liên hệ
E-mail: ngothitam.hmu@gmail.com
Điện thoại: (+84) 944 427 392
<https://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD5.1241>



1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo nhà tâm lý học Reinhard Pekrun, cảm xúc học thuật là tất cả các loại trải nghiệm cảm xúc mà người học cảm nhận được trong các tình huống học tập hoặc giảng dạy [1]. Ngày càng có nhiều tác giả bảo vệ quan điểm việc dạy học hiện nay là một phương pháp thực hành cảm xúc, trong đó có liên quan đến các quá trình cảm xúc và nhận thức, đồng thời khẳng định rằng cảm xúc là điều cần thiết trong quá trình học tập [2]. Trải nghiệm cảm xúc có bản chất rất phổ biến và quan trọng trong môi trường học thuật, vì cảm xúc điều chỉnh hầu như mọi khía cạnh của nhận thức. Các bài kiểm tra, bài thi, bài tập về nhà và thời hạn đều có thể liên quan đến các trạng thái cảm xúc khác nhau bao gồm sự thất vọng, lo lắng và buồn chán hoặc ngược lại là sự hi vọng, mong chờ, vui vẻ... Trong môi trường giáo dục, cảm xúc học tập được coi là yếu tố chính ảnh hưởng đến việc học [1]. Do đó, các nhà giáo dục cần xem xét cẩn thận đặc điểm cảm xúc của người học trong thiết kế các khóa học hoặc triển khai các chương trình đào tạo để tối đa hóa sự tham gia của người học cũng như cải thiện hiệu quả đào tạo.

Để trả lời cho câu hỏi “trạng thái cảm xúc liên quan tới học tập của sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam như thế nào?” nhằm hướng tới các giải pháp can thiệp nâng cao kết quả dạy và học, chúng tôi thực hiện nghiên cứu này.

Mục tiêu: Mô tả cảm xúc liên quan tới học tập của sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam năm 2024.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu: Mô tả cắt ngang

2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu: Nghiên cứu được thực hiện tại Khoa Y, trường Đại học Đại Nam từ tháng 10 năm 2023 – tháng 4 năm 2024.

2.3. Đối tượng nghiên cứu: Sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam.

2.4. Cỡ mẫu, chọn mẫu: Nghiên cứu chọn mẫu bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện, tất cả sinh viên Y khoa được mời tham gia khảo sát, kết quả có 274 sinh viên trên tổng số 314 sinh viên được mời tham gia và hoàn thành khảo sát.

2.5. Kỹ thuật, công cụ và quy trình thu thập số liệu: Nghiên cứu thực hiện khảo sát qua biểu mẫu Google, bộ công cụ được xây dựng dựa trên các công cụ có sẵn.

Cảm xúc liên quan tới học tập (24 câu): Thang đo cảm xúc liên quan tới học tập AEQ (The Achievement Emotions Questionnaire) gồm 24 câu hỏi sử dụng thang Likert 5 điểm với 1 là hoàn toàn không đồng ý và 5 là hoàn toàn đồng ý đã được sử dụng để đánh giá những cảm xúc tích cực mà sinh viên đã trải qua trong khi học tập (những cảm xúc tích cực liên quan đến học tập) [3]. Điểm số cao hơn biểu thị sinh viên có cảm xúc liên quan học tập tích cực hơn.

2.6. Xử lý và phân tích số liệu: Số liệu xuất từ Google biểu mẫu qua Excel, sau đó được làm sạch, mã hóa và chuyển qua xử lý trên phần mềm Stata 14.0. Các thống kê mô tả được áp dụng.

2.7. Đạo đức nghiên cứu: Sinh viên tham gia nghiên cứu hoàn toàn tự nguyện sau khi được thông báo mục tiêu và nội dung nghiên cứu. Các thông tin đối tượng cung cấp được mã hóa và bảo mật, chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Kết quả khảo sát cảm xúc liên quan tới học tập của 276 sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam năm 2024 bằng thang đo cảm xúc liên quan tới học tập gồm 24 câu, chia thành các nhóm cảm xúc tích cực và tiêu cực liên quan tới lớp học, việc học và việc thi cử. Kết quả được trình bày dưới đây:

Bảng 1. Cảm xúc liên quan tới lớp học

Mức độ đồng ý Ý kiến	Hoàn toàn không đồng ý n (%)	Không đồng ý n (%)	Không phản đối/ đồng ý n (%)	Đồng ý n (%)	Rất đồng ý n (%)	Điểm Trung bình TB (sd)
Tôi thích đến lớp học	12 (4,4)	4 (1,5)	113 (41,2)	104 (38,0)	41 (15,0)	3,6 (0,9)
Tôi tự tin khi đến lớp học	11 (4,0)	10 (3,7)	112 (40,9)	103 (37,6)	38 (13,9)	3,5 (0,9)
Tôi tự hào về bản thân mình trong các lớp học	14 (5,1)	11 (4,0)	118 (43,1)	89 (32,5)	42 (15,3)	3,5 (1,0)
Tôi tức giận vì phải tới lớp	71 (25,9)	81 (29,6)	65 (23,7)	38 (13,9)	19 (6,9)	2,5 (1,2)
Nghĩ đến lớp học khiến tôi thấy khó chịu	74 (27,0)	74 (27,0)	69 (25,2)	36 (13,1)	21 (7,7)	2,5 (1,2)
Tôi cảm thấy xấu hổ khi tới lớp học	84 (30,7)	78 (28,5)	62 (22,6)	33 (12,0)	17 (6,2)	2,3 (1,2)
Tôi cảm thấy vô vọng khi phải tới lớp học	88 (32,1)	75 (27,4)	62 (22,6)	32 (11,7)	17 (6,2)	2,3 (1,2)
Tôi thấy chán khi phải tới lớp học	78 (28,5)	74 (27,0)	72 (26,3)	34 (12,4)	16 (5,8)	2,4 (1,2)

Điểm trung bình các ý kiến tích cực về lớp học là 3,5 – 3,6 điểm, trong khi các ý kiến tiêu cực giao động từ 2,3 – 2,5 điểm (trên thang 5 điểm). Khoảng một nửa số sinh viên đồng ý và rất đồng ý rằng sinh viên “thích đến lớp học”, “tự tin khi đến lớp” và “tự hào về bản thân mình trong các lớp học” và chỉ dưới 10% số sinh viên

không đồng ý các quan điểm này ở các mức độ khác nhau. Khoảng 1/5 số sinh viên trong nghiên cứu cảm thấy “tức giận” (20,8%), “khó chịu” (20,8%), “Cảm thấy xấu hổ” (18,2%), “cảm thấy vô vọng” (18,8%) và “cảm thấy chán” (18,2%) khi tới lớp học hoặc nghĩ tới việc phải tới lớp học.

Bảng 2. Cảm xúc liên quan tới việc học tập

Mức độ đồng ý Ý kiến	Hoàn toàn không đồng ý n (%)	Không đồng ý n (%)	Không phản đối/ đồng ý n (%)	Đồng ý n (%)	Rất đồng ý n (%)	Điểm Trung bình TB (sd)
Tôi thích tiếp thu kiến thức mới	10 (3,7)	8 (2,9)	82 (29,9)	124 (45,3)	50 (18,3)	3,7 (0,9)
Tôi có quan điểm lạc quan về việc học	9 (3,3)	12 (4,4)	96 (35,0)	108 (39,4)	49 (17,9)	3,6 (0,9)
Tôi tự hào về năng lực của mình trong học tập	13 (4,7)	16 (5,8)	139 (50,7)	71 (25,9)	35 (12,8)	3,4 (0,9)
Việc học làm tôi bực mình	73 (26,6)	76 (27,7)	73 (26,6)	35 (12,8)	17 (6,2)	2,4 (1,2)
Tôi cảm thấy căng thẳng và lo lắng khi học	43 (15,7)	50 (18,3)	116 (42,3)	43 (15,7)	22 (8,0)	2,8 (1,1)
Tôi cảm thấy xấu hổ vì không thể tiếp thu được những chi tiết đơn giản nhất khi học tập	48 (17,5)	61 (22,3)	97 (35,4)	47 (17,2)	21 (7,7)	2,8 (1,2)
Tôi cảm thấy tuyệt vọng khi nghĩ đến việc học	69 (25,2)	79 (28,8)	76 (27,7)	30 (11,0)	20 (7,3)	2,5 (1,2)
Tài liệu học tập làm tôi chán ghét	64 (23,4)	80 (29,2)	81 (29,6)	30 (11,0)	19 (6,9)	2,5 (1,2)

Điểm trung bình các ý kiến tích cực liên quan tới việc học giao động 3,4 – 3,7 điểm. Điểm số các ý kiến về cảm xúc tiêu cực với việc học trung bình trong khoảng 2,4 – 2,8 điểm (thang 5 điểm). Đối với việc học, đa số sinh viên đồng ý và rất đồng ý với việc “tiếp thu kiến thức mới” (63,6%), và “lạc quan với việc học” (57,3%).

Một tỉ lệ thấp hơn số sinh viên “tự hào về năng lực của mình trong học tập” (38,7%). Trong các cảm xúc tiêu cực đối với việc học, tỉ lệ cảm thấy “xấu hổ vì không thể tiếp thu được các chi tiết đơn giản trong học tập” cao nhất là 24,2%, tiếp theo là cảm thấy “căng thẳng và lo lắng khi học” chiếm 23,7%.

Bảng 3. Cảm xúc liên quan tới thi cử

Ý kiến	Mức độ đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý n (%)	Không đồng ý n (%)	Không phản đối/ đồng ý n (%)	Đồng ý n (%)	Rất đồng ý n (%)	Điểm Trung bình TB (sd)
Đối với tôi các bài kiểm tra là một thử thách thú vị		17 (6,2)	20 (7,3)	143 (52,2)	64 (23,4)	30 (11,0)	3,3 (1,0)
Tôi rất hy vọng rằng khả năng của tôi sẽ đủ cho các bài kiểm tra/ thi cử		10 (3,7)	7 (2,6)	114 (41,6)	98 (35,8)	45 (16,4)	3,6 (0,9)
Tôi tự hào về việc mình đã làm bài thi tốt		12 (4,4)	8 (2,9)	120 (43,8)	90 (32,9)	44 (16,1)	3,5 (0,9)
Tôi cảm thấy rất nhẹ nhõm sau khi làm bài kiểm tra/ thi		11 (4,0)	8 (2,9)	110 (40,2)	92 (33,6)	53 (19,3)	3,6 (1,0)
Tôi khá khó chịu sau khi làm bài kiểm tra, thi		50 (18,3)	73 (26,6)	95 (34,7)	35 (12,8)	21 (7,7)	2,6 (1,1)
Tôi cảm thấy hoảng sợ khi làm bài kiểm tra/ thi		40 (14,6)	51 (18,6)	114 (41,6)	47 (17,2)	22 (8,0)	2,9 (1,1)
Tôi cảm thấy xấu hổ sau khi làm bài kiểm tra/ thi		65 (23,7)	64 (23,4)	95 (34,7)	31 (11,3)	19 (6,9)	2,5 (1,2)
Tôi đã mất hết hy vọng rằng mình có khả năng làm bài tốt trong khi làm bài kiểm tra/ thi		65 (23,7)	66 (24,1)	86 (31,4)	34 (12,4)	23 (8,4)	2,6 (1,2)

Điểm trung bình các cảm xúc tích cực liên quan tới thi cử dao động từ 3,3 - 3,6 điểm. Điểm trung bình các cảm xúc tiêu cực liên quan tới thi cử là 2,5 – 2,9 điểm (thang 5 điểm). Đa số sinh viên “cảm thấy nhẹ nhõm khi làm bài kiểm tra” (52,9%), và “hi vọng rằng khả năng đủ cho các bài kiểm tra” (52,2%), nhưng chỉ khoảng 1/3 số sinh viên cho rằng “các bài kiểm tra là một thử thách

thú vị” (34,5%). Trong số các cảm xúc tiêu cực, “hoảng sợ khi làm bài kiểm tra/ thi” là cảm xúc phổ biến nhất (25,2%), sau đó là “mất hy vọng có thể làm tốt trong lúc làm bài thi/ kiểm tra” (20,8%), và “khó chịu sau khi làm bài” (20,5%). Tỷ lệ thấy “xấu hổ sau khi làm bài kiểm tra/ thi” thì thấp hơn (18,2%).

Bảng 4. Điểm cảm xúc liên quan tới học tập theo thang đo

Điểm cảm xúc liên quan tới	Điểm cảm xúc liên quan tới học tập			
	Tích cực		Tiêu cực	
	Trung bình (sd)	Lớn nhất – Nhỏ nhất	Trung bình (sd)	Lớn nhất – Nhỏ nhất
Lớp học	10,6 (2,6)	3 - 15	12,0 (5,8)	5 - 25
Việc học	10,7 (2,6)	3 - 15	13,0 (5,4)	5 - 25
Thi cử	14,0 (3,4)	4 - 20	10,6 (4,3)	4 - 20
Chung	35,3 (8,0)	10 - 50	35,6 (14,9)	14 - 70

Điểm trung bình các cảm xúc tích cực của sinh viên là $35,3 \pm 8,0$ điểm, trong đó điểm trung bình cảm xúc tích cực với việc học, lớp học và thi cử lần lượt là $10,7 \pm 2,6$ điểm, $10,6 \pm 2,6$ điểm (3 – 15) và $14,0 \pm 3,4$ điểm (4 – 20). Điểm trung bình các cảm xúc tiêu cực là $35,6 \pm 14,9$, tổng đó điểm trung bình cảm xúc tiêu cực với lớp học, việc học và thi cử lần lượt là $12,0 \pm 5,8$; $13,0 \pm 5,4$ (3 – 15) và $10,6 \pm 4,3$ điểm (4 – 20).

4. BÀN LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy cảm xúc tiêu cực liên quan tới học tập của sinh viên trong nghiên cứu ở mức thấp. Điểm trung bình các cảm xúc tiêu cực là $35,6 \pm 14,9$ (14 mục), trong đó điểm trung bình cảm xúc tiêu cực với lớp học, việc học và thi cử lần lượt là $12,0 \pm 5,8$ (5 mục); $13,0 \pm 5,4$ (5 mục) và $10,6 \pm 4,3$ điểm (4 mục). Các ý kiến tiêu cực liên quan tới lớp học giao động từ 2,3 – 2,5 điểm, liên quan tới việc học là 2,4 – 2,8 điểm và liên quan tới thi cử là 2,5 – 2,9 điểm (thang 5 điểm). Trong một nghiên cứu trước đó sử dụng thang đo AEQ-S đối với sinh viên Y trong môi trường học trực tuyến báo cáo những kết quả về các cảm xúc tiêu cực đáng kể, cao hơn so với trong nghiên cứu của chúng tôi với điểm trung bình mức độ lo lắng là $3,2 \pm 0,85$ và điểm buồn chán là $2,89 \pm 0,93$ [4]. Một nghiên cứu khác nghiên cứu cảm xúc học tập của sinh viên được thực hiện ở trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh cũng báo cáo điểm số cảm xúc tiêu cực trung bình cũng cao hơn trong nghiên cứu này, tương ứng với lớp học, việc học và thi cử là $2,6 \pm 0,53$, $2,8 \pm 0,57$ và $2,8 \pm 0,54$ điểm [5]. Mặt khác, có thể thấy, các cảm xúc tiêu cực ở sinh viên có phần mạnh hơn đối với việc thi cử so với việc học nói chung và đối với các lớp học cụ thể. Kết quả này có thể giải thích do áp lực của các kì thi, kiểm tra đánh giá thường cao hơn trong suốt quá trình học tập. Thật vậy, nếu như chỉ khoảng 1/5 số sinh viên trong nghiên cứu cảm thấy “tức giận” (20,8%), “khó chịu” (20,8%), “Cảm thấy xấu hổ” (18,2%), “cảm thấy vô vọng” (18,8%) và “cảm thấy chán” (18,2%) khi tới lớp học hoặc nghĩ tới việc phải tới lớp học, tỉ lệ cảm thấy “xấu hổ vì không thể tiếp thu được các chi tiết đơn giản trong học tập” cao nhất là 24,2%, tiếp theo là cảm thấy “căng thẳng và lo lắng khi học” chiếm 23,7%. Đặc biệt, tỉ lệ có các cảm xúc tiêu cực liên quan tới thi cử như “hoảng sợ khi làm bài kiểm tra/ thi” là 25,2%, “mất hy vọng có thể làm tốt trong lúc làm bài thi/ kiểm tra” (20,8%), và “khó chịu sau khi làm bài” (20,5%). Điều này có thể giải thích do thi cử, kiểm tra hiện nay là phương pháp chính trong đánh giá kết quả của cả quá trình học tập. Áp lực từ việc cần phải đạt được kết quả cao, hoặc cảm giác lo sợ về việc không đáp ứng được kỳ vọng của bản thân hoặc người khác, có thể gây ra cảm xúc hoảng sợ và lo lắng. Do đó, để hạn chế bớt cảm giác tiêu cực đối với học tập ở sinh viên, cần có giải pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phù hợp cũng như hướng dẫn ôn tập hợp lý. Bên cạnh đó, xây

dụng phương pháp giảng dạy tích cực, hấp dẫn người học để giảm sự nhàm chán, tức giận và khó chịu khi tham gia học tập là cần thiết.

Cảm xúc tích cực được xem là những động lực thúc đẩy suy nghĩ và hành vi. Kết quả nghiên cứu cho thấy, cảm xúc tích cực liên quan tới học tập của sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam ở mức trung bình. Điểm trung bình các cảm xúc tích cực của sinh viên là $35,3 \pm 8,0$ điểm (10 mục), trong đó điểm trung bình cảm xúc tích cực với việc học, lớp học và thi cử lần lượt là $10,7 \pm 2,6$ điểm (3 mục), $10,6 \pm 2,6$ điểm (3 mục) và $14,0 \pm 3,4$ điểm (4 mục). Điểm trung bình các ý kiến tích cực về lớp học giao động trong khoảng 3,5 – 3,6 điểm, với việc học giao động 3,4 – 3,7 điểm, và về thi cử dao động từ 3,3 – 3,6 điểm (trên thang 5 điểm). Kết quả này tương tự so với báo cáo của Huỳnh Mai Trang và Mai Hồng Đào trên sinh viên trường Đại học Sư Phạm Thành Phố Hồ Chí Minh với điểm cảm xúc tích cực đối với lớp học là $3,7 \pm 0,53$, việc học là $3,6 \pm 0,48$ và thi cử là $3,5 \pm 0,43$ [5]. Tuy nhiên, các kết quả này lại cao hơn so với nghiên cứu của Ali Hayat trên 279 sinh viên Y khoa tại Đại học Khoa học Y tế Shiraz, điểm cảm xúc tích cực liên quan tới học tập trung bình đo bằng thang đo AEQ 5 mức là $2,97 \pm 0,945$ [6]. Mặt khác, điểm số cảm xúc tích cực trung bình lại thấp hơn so với trong một nghiên cứu khác cho thấy điểm “niềm vui”, “niềm tự hào” và “hy vọng” trung bình lần lượt là 4,08 (SD = 0,59), 3,84 (SD = 0,75) và 3,57 (SD = 0,56) [7]. Sự khác biệt giữa các báo cáo có thể do khác nhau về văn hóa nơi sống của đối tượng nghiên cứu, chương trình học tập và cách triển khai các chương trình đào tạo của các trường khác nhau. Mặt khác, có thể thấy, trái ngược với các cảm xúc tiêu cực, các cảm xúc tích cực phổ biến hơn đối với việc học và các lớp học so với đối với các hoạt động thi cử. Phần lớn sinh viên có thể “thích đến lớp học”, “tự tin khi đến lớp”, “thích tiếp thu kiến thức mới”, và “lạc quan với việc học”, nhưng họ còn thiếu sự “tự hào về năng lực của mình trong học tập”. Điều này có thể chịu ảnh hưởng từ cả môi trường học tập và xuất phát từ chính bản thân người học. Môi trường học tập và chương trình đào tạo có thể đã khuyến khích được sự yêu thích của sinh viên, tuy nhiên chính bản thân người học lại có xu hướng tự ti về năng lực của mình do khả năng thực sự hạn chế hoặc việc đặt ra những tiêu chuẩn quá cao. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, không nhiều sinh viên nhận thấy “các bài kiểm tra là một thử thách thú vị”. Đối với nhiều sinh viên, bài kiểm tra mang lại áp lực và lo lắng, thay vì được coi là một cơ hội để thử thách bản thân và phát triển kiến thức. Sinh viên thường chú trọng quá nhiều vào kết quả của bài kiểm tra, thay vì tập trung vào quá trình học và việc áp dụng kiến thức vào thực tế. Một số sinh viên có thể cảm thấy không thoải mái với loại hình kiểm tra cụ thể. Điều này có thể làm giảm sự hứng thú và những cảm xúc tích cực trong học tập.

5. KẾT LUẬN

Cảm xúc tiêu cực liên quan tới học tập của sinh viên Y khoa trường Đại học Đại Nam ở mức thấp trong khi các cảm xúc tích cực ở mức trung bình. Kết quả gợi ý cần nghiên cứu, phát triển các phương pháp giảng dạy tích cực, hấp dẫn và xây dựng chương trình kiểm tra đánh giá đa dạng, phù hợp để hạn chế các cảm xúc tiêu cực và tăng cường cảm xúc tích cực liên quan tới học tập cho sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Reinhard P, Thomas G, Wolfram T et al., Academic emotions in students' self-regulated learning and achievement: A program of qualitative and quantitative research; *Educational Psychologist*, 2002, 37(2): 91-105.
- [2] Vicente M, A Belén Borrachero, María B et al., Las emociones en la enseñanza de las ciencias. *Enseñanza de las Ciencias*, 2014, 32 (3): 11-36.
- [3] Reinhard P, Thomas G, Anne CF et al., Measuring emotions in students' learning and performance: The Achievement Emotions Questionnaire (AEQ). *Contemporary Educational Psychology*, 2011, 36(1): 36-48.
- [4] Z Wang, B Zheng, Achievement Emotions of Medical Students: Do They Predict Self-regulated Learning and Burnout in an Online Learning Environment? *Med Educ Online*, 2023, 28(1): 2226888.
- [5] Huỳnh Mai Trang, Mai Hồng Đào, Cảm xúc trong học tập của sinh viên. *Tạp chí khoa học Trường Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh*, 2020, Tập 17(2020): 321 - 328.
- [6] Ali AH, Karim S, Mitra A et al., Relationships between academic self-efficacy, learning-related emotions, and metacognitive learning strategies with academic performance in medical students: a structural equation model. *BMC Medical Education*, 2020, 20(1): 76.
- [7] Claudia CB, Diana HD, Gerard JG et al., Exploring undergraduate students achievement emotions during ward round simulation: a mixed-method study. *BMC Medical Education*, 2019, 19(1): 316.